**EM VUI HỌC TOÁN (TIẾT 1)**

**TOÁN**

**-- 82 --**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Lập các số có hai chữ số, giải quyết vấn đề trên cơ sở thực hiện chia hết, chia có dư với các số đã lập được.

- Thực hành cắt hình vuông, cắt hình chữ nhật có chu vi cho trước.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point. SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

- Các tấm thẻ số.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  Chơi trò chơi: Lập các số có hai chữ số từ ba chữ số cho trước rồi thực hiện phép chia.  - Cách chơi: Các em thực hiện theo nhóm: Từ ba thẻ số khác nhau, các em lập các số có hai chữ số từ ba thẻ sổ đó và ghi lại những số vừa lập được.  - Sau đó các em lấy các số vừa lập được thực hiện chia cho 2 hoặc cho 3 rồi nêu nhận xét về thương và số dư trong các phép chia đó.  - Số dư trong các phép chia như thế nào so với số chia?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập**: **(15-20’)**  **-** Mục tiêu:  - Thực hành cắt hình vuông, cắt hình chữ nhật có chu vi cho trước.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 2/T115**  - Gọi HS nêu yêu cầu  Hướng dẫn : Vì hình chữ nhật có chu vi 24 cm nên tổng chiều dài và chiều rộng là 12 cm.  12 = 11 + 1 = 10 + 2 = 9 + 3 = 8 + 4 = 7 + 5  - Các em có thể cắt các hình chữ nhật có chiều dài là 11cm, chiều rộng 1cm; chiều dài 10 cm, chiều rộng 2 cm,…   * Các em có thể cắt các hình chữ nhật có chu vi 12 cm, cắt hình vuông có chu vi 20 cm…   - Gọi đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác tham quan và đặt câu hỏi cho nhóm bạn.  - GV Mời HS khác nhận xét.  + Nêu cách tính chu vi hình chữ nhật?  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoạt động vận dụng: (7’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “Cỏ chăm chỉ” về các số có 2 chữ số, chia hết, chia có dư.  Câu 1: Từ số 5,6,7 lập các số có 2 chữ số khác nhau.  Câu 2: Hình vuông có mấy góc vuông?  Câu 3: Nêu cách tính chu vi hình chữ nhật?  Câu 4: -Số dư trong các phép chia như thế nào so với số chia?  Câu 5: 56 : 2 = ?  Câu 6: 76: 3 = ?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **4. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc nhở HS | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe GV phổ biến cách chơi, luật chơi.  - Tham gia chơi.  a) Em lấy các thẻ số 2, 3, 4.  b) Em lập được các số có 2 chữ số khác nhau là 23; 24; 34; 32; 43; 42.  c) Em thực hiện các phép chia:   |  |  | | --- | --- | | 23 : 2 = 11 (dư 1)  24 : 2 = 12  34 : 2 = 17  32 : 2 = 16  43 : 2 = 21 (dư 1)  42 : 2 = 21 | 23 : 3 = 7 (dư 2)  24 : 3 = 8  34 : 3 = 11 (dư 1)  32 : 3 = 10 (dư 2)  43 : 3 = 14 (dư 1)  42 : 3 = 14 |   - Số dư trong các phép chia nhỏ hơn số chia.  - Nghe  - Nêu yêu cầu: Cắt hình bằng giấy thủ công.  - HS thảo luận nhóm cách cắt các hình chữ nhật khác nhau có chu vi 24 cm hoặc 12 cm, hình vuông có chu vi 20 cm. HS cắt những hình đó và trình bày sản phẩm.  - HS trưng bày sản phẩm và giới thiệu sản phẩm của nhóm, các nhóm trong lớp đi xung quanh tham quan sản phẩm cùa nhóm bạn, đặt câu hói cho nhóm bạn  - HS nhận xét  - Muốn tính chu vi hình chữ nhật ta lấy chiều dài cộng chiều rộng rồi nhân với 2.  - HS nhận xét  - HS nghe phổ biến luật chơi, cách chơi.  Câu 1: 56, 65, 67, 76, 57, 75  Câu 2: Có 4 góc vuông  Câu 3: Muốn tính chu vi hình chữ nhật ta lấy chiều dài cộng chiều rộng rồi nhân với 2.  Câu 4: Số dư trong các phép chia nhỏ hơn số chia.  Câu 5: 56 : 2 = 28  Câu 6: 76: 3 = 25 ( dư 1) |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TOÁN**

**-- 83 --juuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuuu-**

**EM VUI HỌC TOÁN ( TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Tạo hình góc vuông, góc không vuông bằng các động tác cơ thể, thiết kế công cụ kiểm tra góc vuông, góc không vuông.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point. SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

- Các tờ giấy, ê ke.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (3’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “ Rung chuông vàng” để khởi động bài học.  + Câu 1: Tính 75: 4 = ?  + Câu 2: Tính 42 : 7 = ?  + Câu 3: Trong phép tính 75: 4 = 18 ( dư 3), số dư như thế nào so với số chia?  + Câu 4: Tính chu vi của hình chữ nhật có chiều dài là 10 cm, chiều rộng là 4 cm?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  **( 22-25’)**  **-** Mục tiêu:  + Tạo hình góc vuông, góc không vuông bằng các động tác cơ thể, thiết kế công cụ kiểm tra góc vuông, góc không vuông.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 3/T116**  - Gọi HS nêu yêu cầu  - Các em có thể tạo hình bằng ngón tay, khủy tay, cánh tay, chân… để tạo hình góc.  - Gọi HS nhận xét  - Nhận xét.  **Bài 4/T116**   1. Tự thiết kế công cụ kiểm tra góc vuông, góc không vuông.  * Gọi HS nêu yêu cầu   Toán lớp 3 trang 115, 116 Em vui học toán | Cánh diều  b) Sử dụng công cụ vừa tạo để kiểm tra góc vuông, góc không vuông trong các hình dưới đây:  Toán lớp 3 trang 115, 116 Em vui học toán | Cánh diều  - GV nhận xét  **3. Hoạt động vận dụng: (7’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “Cùng bạn tạo góc”. Chơi theo nhóm.  - GV phổ biến luật chơi, cách chơi để HS tham gia chơi: Tạo thành các góc vuông, không vuông bằng các ngón tay, cánh tay, cổ tay, khủy tay. Bạn nào tạo được nhiều góc khác nhau nhất sẽ được khen thưởng.  - GV nhận xét, tuyên dương, khen thưởng những nhóm làm nhanh.  **4. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học. | - HS tham gia trò chơi  + Câu 1: Tính 75: 4 = 18 ( dư 3)  + Câu 2: Tính 42 : 7 = 6  + Câu 3: Trong phép tính 75: 4 = 18 ( dư 3) , số dư bé hơn số chia  + Câu 4: Tính chu vi của hình chữ nhật là: (10 + 4) x 2 = 28 cm  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc đề bài.   * Nghe GV hướng dẫn * Cùng các bạn thực hành, tham gia tạo hình để tạo thành các góc.   - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm  a,  - HS nêu yêu cầu   * Nhóm đôi tự thiết kế công cụ kiểm tra góc vuông, góc không vuông theo ý tưởng của mình   b)   * HS nêu yêu cầu   - Sử dụng công cụ nhóm mình vừa tạo để kiểm tra góc vuông, góc không vuông trong các hình đã cho  + Hình 1: Có 1 góc vuông, 3 góc không vuông  + Hình 2 có 5 góc vuông  + Hình 3 có 1 góc vuông, 2 góc không vuông.  - HS lắng nghe.  - HS chơi nhóm. Trả lời, thực hành đúng sẽ được khen, thưởng. Trả lời, thực hành sai thì nhóm khác được thay thế.  - HS nghe |

**Điều chỉnh sau bài dạy*:***

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................